

**Phụ lục 3**

**DANH MỤC KỸ THUẬT CHUYÊN MÔN KHÁM BỆNH, CHỮA BỆNH  
THỰC HIỆN TẠI PHÒNG KHÁM RĂNG HÀM MẶT BÁC SĨ HUY  
THUỘC HỘ KINH DOANH PHAN QUANG HUY**

*(Kèm theo Quyết định số 403/QĐ-SYT ngày 04/10/2024 của Sở Y tế tỉnh Ninh Thuận)*

<b>STT</b>	<b>TT 32</b>	<b>DANH MỤC KỸ THUẬT</b>
<i>(1)</i>	<i>(2)</i>	<i>(3)</i>
<b>I</b>	<b>Phụ lục VIII. Danh mục kỹ thuật chuyên môn theo chuyên khoa Răng Hàm Mặt</b>	
1	41.	Điều trị viêm quanh răng
2	43.	Lấy cao răng
3	57.	Chụp tủy bằng Hydroxit canxi
4	68.	Điều trị sâu ngà răng phục hồi bằng Composite
5	70.	Điều trị sâu ngà răng phục hồi bằng Glasslonomer Cement
6	71.	Phục hồi cổ răng bằng Glasslonomer Cement
7	72.	Phục hồi cổ răng bằng Composite
8	107.	Chụp hợp kim thường cần sứ
9	109.	Chụp sứ toàn phần
10	115.	Cầu kim loại cần sứ
11	129.	Hàm giả tháo lắp bán phần nền nhựa thường
12	130.	Hàm giả tháo lắp toàn phần nền nhựa thường
13	133.	Hàm khung kim loại
14	138.	Tháo chụp răng giả
15	139.	Sửa hàm giả gãy
16	140.	Thêm răng cho hàm giả tháo lắp
17	141.	Thêm móc cho hàm giả tháo lắp
18	142.	Đệm hàm nhựa thường
19	203.	Nhổ răng vĩnh viễn
20	204.	Nhổ răng vĩnh viễn lung lay
21	206.	Nhổ răng thừa
22	226.	Trám bít hố rãnh bằng Glasslonomer Cement
23	227.	Hàn răng không sang chấn với Glasslonomer Cement

24	230.	Điều trị răng sữa viêm tủy có hồi phục
25	231.	Lấy tủy buồng răng sữa
26	232.	Điều trị tủy răng sữa
27	233.	Điều trị đóng cuống răng bằng Canxi Hydroxit
28	234.	Điều trị đóng cuống răng bằng MTA
29	238.	Nhổ răng sữa
30	239.	Nhổ chân răng sữa
31	241.	Điều trị viêm lợi trẻ em (do mảng bám)